

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

PHẠM GIA KHIÊM

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 148/2000/QĐ-TTg ngày 25/12/2000 tiếp tục thực hiện cấp Giấy chứng nhận xuất xứ nhuyễn thể hai mảnh vỏ.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Để thực hiện Quyết định số 19/2000/QĐ-TTg ngày 03 tháng 2 năm 2000 của Thủ tướng Chính phủ về bãi bỏ các loại giấy phép trái với quy định của Luật Doanh nghiệp;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Thủy sản,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép tiếp tục thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận xuất xứ cho sản phẩm nhuyễn thể hai mảnh vỏ (đã bị bãi bỏ theo Quyết định số 19/2000/QĐ-TTg ngày 03 tháng 2 năm 2000 của Thủ tướng Chính phủ), theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân sản xuất, thu hoạch và kinh doanh nhuyễn thể.

Điều 2. Bộ Thủy sản tiếp tục nghiên cứu, ban

hành hoặc trình Chính phủ ban hành các quy định để quản lý và tổ chức thực hiện việc kiểm soát các loại độc tố và vi sinh vật gây bệnh có trong thủy sản tại các vùng nuôi, nhằm bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng; đồng thời phải theo hướng tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển sản xuất và xuất khẩu thủy sản.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ban hành.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

NGUYỄN CÔNG TẠ

CÁC BỘ

BỘ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG

QUYẾT ĐỊNH số 2373/2000/QĐ-BKHCMTE ngày 01/12/2000 về việc quản lý mã số mã vạch.

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 22/CP ngày 22 tháng 5 năm 1993 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường;

Căn cứ kết luận của Phó Thủ tướng Phạm Gia Khiêm tại Thông báo số 161/TB-VPCP ngày 27/11/2000 giao cho Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường thực hiện nhiệm vụ quản lý mã số mã vạch;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao cho Tổng cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng thực hiện các công việc dưới đây:

- Tiếp tục tổ chức cấp mã số theo các Tiêu chuẩn Việt Nam về mã số mã vạch vật phẩm cho các doanh nghiệp có nhu cầu và thực hiện đăng ký theo dõi.

- Chuẩn bị các văn bản cần thiết trình Bộ Tài chính về việc ban hành lệ phí cấp mã số mã vạch. Trong khi chưa có quy định của Bộ Tài chính, không thu lệ phí cấp mã số mã vạch.

- Tổ chức mạng lưới ở các vùng kinh tế trọng yếu (Hà Nội, Đà Nẵng, thành phố Hồ Chí Minh) để phục vụ việc cấp mã số (tiếp nhận, xử lý hồ sơ đăng ký, thống kê theo dõi, cung cấp thông tin).

Điều 2. Giao cho Tổng cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng tiếp tục làm đầu mối trong công tác quan hệ quốc tế về hoạt động mã số mã vạch; là đại diện của Việt Nam tại Tổ chức Mã số Vật phẩm Quốc tế (EAN-International) theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 3395/QHQT ngày 23/6/1995 của Văn phòng Chính phủ.

Tổng cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng chuẩn bị các văn bản cần thiết để đề nghị các cơ quan có thẩm quyền cho phép sử dụng ngân sách nhà nước để đóng niên liễm tham gia Tổ chức Mã số Vật phẩm Quốc tế. Trong khi chờ quyết định của cơ quan có thẩm quyền, Tổng cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng đóng niên liễm bằng nguồn kinh phí tự có do Tổng cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng tự cân đối và báo cáo Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường.

Điều 3. Tổng cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng tổ chức tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn các doanh nghiệp, các cơ quan sự nghiệp kỹ thuật và các tổ chức khác triển khai áp dụng mã số mã vạch và thực hiện các công việc cần thiết để đẩy mạnh hoạt động này.

Điều 4. Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

KT. Bộ trưởng Bộ Khoa học,
Công nghệ và Môi trường
Thủ trưởng

BÙI MẠNH HẢI

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

QUYẾT ĐỊNH số 111/2000/QĐ-BNN- TTCB ngày 03/11/2000 về việc chuyển Trường Kỹ thuật nghiệp vụ Cao su thành Trường Trung học Kỹ thuật nghiệp vụ Cao su

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 73/CP ngày 01/11/1995 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ văn bản thỏa thuận số 10005/TCCB ngày 01/11/2000 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Trung học Kỹ thuật nghiệp vụ Cao su;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay chuyển Trường Kỹ thuật nghiệp vụ Cao su thành Trường Trung học Kỹ thuật